

●15. ÔN TẬP VỀ GIẢI TOÁN

A – MỤC TIÊU

Giúp HS ôn tập, củng cố cách giải bài toán liên quan đến tỉ số ở lớp 4 (bài toán "Tim hai số khi biết tổng (hiệu) và tỉ số của hai số đó").

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Sau khi nhắc lại cách giải bài toán "Tim hai số khi biết tổng (hiệu) và tỉ số của hai số đó" như bài toán 1, bài toán 2 trong SGK, GV cho HS ôn tập, thực hành các bài tập sau :

51

Diện tích lối đi là :

$$875 : 25 = 35 \text{ (m}^2\text{)}$$

Đáp số : a) 35m và 25m ; b) 35m².

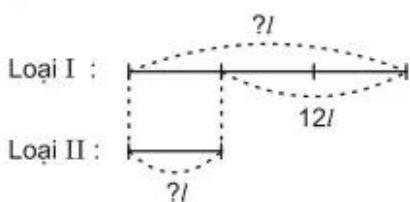
Chú ý : Ở giai đoạn này, có thể tính "gộp" tổng số phần bằng nhau vào phép tính trung gian (không tính riêng tổng số phần bằng nhau : $5 + 7 = 12$ (phần) cũng được).

Bài 1 : Yêu cầu HS tự giải cả hai bài toán phần a) và b) (như đã học ở lớp 4). GV có thể gợi ý : Trong mỗi bài toán : "Tỉ số" của hai số là số nào ? "Tổng" của hai số là số nào ? "Hiệu" của hai số là số nào ? Từ đó tìm ra cách giải bài toán. Có thể gọi hai HS lên bảng trình bày, mỗi em một phần (cả lớp làm vào vở nháp).

Bài 2 : Yêu cầu HS tự làm bài (vẽ sơ đồ, trình bày bài giải). Chẳng hạn :

Bài giải

Ta có sơ đồ :



Theo sơ đồ, hiệu số phần bằng nhau là :

$$3 - 1 = 2 \text{ (phần)}$$

Số lít nước mắm loại I là :

$$12 : 2 \times 3 = 18 (l)$$

Số lít nước mắm loại II là :

$$18 - 12 = 6 (l)$$

Đáp số : $18l$ và $6l$.

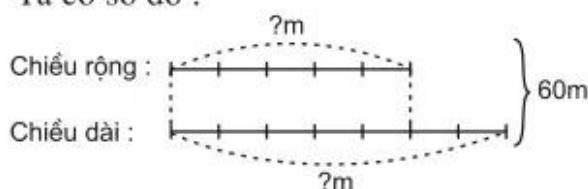
Bài 3 : Yêu cầu HS biết tính chiều dài, chiều rộng vườn hoa hình chữ nhật bằng cách đưa về bài toán "Tìm hai số khi biết tổng (ở bài này là nửa chu vi 60m) và tỉ số của hai số đó (là $\frac{5}{7}$)". Từ đó tính được diện tích hình chữ nhật và diện tích lối đi.

Bài giải

a) Nửa chu vi vườn hoa hình chữ nhật là :

$$120 : 2 = 60 \text{ (m)}$$

Ta có sơ đồ :



Theo sơ đồ, tổng số phần bằng nhau là :

$$5 + 7 = 12 \text{ (phần)}$$

Chiều rộng vườn hoa hình chữ nhật là :

$$60 : 12 \times 5 = 25 \text{ (m)}$$

Chiều dài vườn hoa hình chữ nhật là :

$$60 - 25 = 35 \text{ (m)}$$

b) Diện tích vườn hoa là :

$$35 \times 25 = 875 (\text{m}^2)$$